

Số: 145/BC-TA

Đắk Tô, ngày 15 tháng 11 năm 2021

## BÁO CÁO

### **Công tác Tòa án năm 2021 và nhiệm vụ công tác năm 2022** **(Tại Kỳ họp thứ Ba Hội đồng nhân dân huyện Đắk Tô khóa XIV)**

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014 và Thông báo số 14/TB- HĐND ngày 01/11/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Tô về kỳ họp thứ Ba HĐND huyện khóa XIV. Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô báo cáo kết quả công tác năm 2021 và nhiệm vụ công tác năm 2022, như sau:

#### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2021**

##### **1. Công tác giải quyết, xét xử các loại án**

Năm 2021, Tòa án thụ lý 179 vụ, việc, giảm 26 vụ so với năm 2020 (do chuyển qua thụ lý, giải quyết 43 vụ, việc theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án). Đã giải quyết 172/179 vụ, việc, đạt tỷ lệ 96%, vượt chỉ tiêu Nghị quyết của Quốc hội đề ra. Số án còn lại 07 vụ đang giải quyết trong thời hạn luật định.

Tổng số vụ việc dân sự hòa giải thành 131/139 vụ, việc, đạt tỷ lệ 94%.

Đơn vị đã tổ chức 07 phiên tòa rút kinh nghiệm; công bố 156 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên cổng thông tin điện tử Tòa án. Chất lượng giải quyết, xét xử tiếp tục được bảo đảm. Kết quả giải quyết từng loại án cụ thể như sau:

##### **1.1. Án hình sự**

Tòa án thụ lý 30 vụ/65 bị cáo<sup>1</sup>, tăng 02 vụ so với năm 2020. Đã giải quyết, xét xử 29/30 vụ, đạt tỷ lệ 96,6%. Còn 01 vụ/01 bị cáo đang giải quyết trong thời hạn luật định.

Xử phạt tù đối với 43 bị cáo; xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với 11 bị cáo; cải tạo không giam giữ đối với 10 bị cáo, phạt bổ sung hình phạt tiền 18 bị cáo, với tổng số tiền 233.000.000 đồng.

Qua công tác giải quyết, xét xử các vụ án hình sự trong năm 2021 cho thấy, chiếm tỷ lệ cao vẫn là các nhóm tội xâm phạm sở hữu; các tội xâm phạm trật tự công cộng; xâm phạm sức khỏe con người. Tòa án đã thực hiện tốt việc tổ chức,

<sup>1</sup> Tội Trộm cắp tài sản: 12 vụ, 14 bị cáo; Cướp giật tài sản: 01 vụ, 02 bị cáo; Cố ý gây thương tích: 02 vụ, 8 bị cáo; Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ: 05 vụ, 06 bị cáo; Đánh bạc 05 vụ, 16 bị cáo; Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản: 02 vụ, 12 bị cáo; Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy: 01 vụ, 01 bị cáo; Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi: 01 vụ, 01 bị cáo; Chống người thi hành công vụ: 01 vụ, 05 bị cáo.



điều hành phiên tòa và nâng cao chất lượng tranh tụng theo tinh thần cải cách tư pháp, tạo điều kiện và bảo đảm cho những người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, không để xảy ra oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Hình phạt mà Tòa án áp dụng đối với các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nghiêm khắc đối với người chủ mưu, cầm đầu; khoan hồng với những người phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bên cạnh đó, Tòa án đã tăng cường phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng, xây dựng quy chế phối hợp trong công tác nên các vụ án đều được đưa ra xét xử kịp thời, trong thời hạn luật định. Chủ động, nhanh chóng đưa ra xét xử các vụ án được dư luận xã hội quan tâm, các vụ án vi phạm Luật Lâm nghiệp<sup>2</sup> được xét xử nghiêm minh, đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

## **1.2. Án dân sự**

Thụ lý 74 vụ, việc<sup>3</sup>, giảm 13 vụ, việc so với năm 2020. Đã giải quyết 69/74 vụ, việc, đạt tỷ lệ 93,2%. Còn 05 vụ đang giải quyết trong thời hạn luật định.

Kết quả giải quyết: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: 46/69 vụ, việc, chiếm tỷ lệ 66,6%; Đình chỉ giải quyết vụ án: 15/69 vụ, việc, chiếm tỷ lệ 22,3%. Xét xử 07/69 vụ, việc, chiếm tỷ lệ 10,4%, chuyển hồ sơ cho Tòa án cấp tỉnh giải quyết theo thẩm quyền: 01/69 vụ, chiếm tỷ lệ 1,4%.

Các loại tranh chấp dân sự chủ yếu vẫn là tranh chấp hợp đồng vay tài sản; tranh chấp hợp đồng tín dụng; tranh chấp về quyền sử dụng đất; tranh chấp về hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Trong đó, các tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất rất phức tạp, quá trình Tòa án xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ về hồ sơ đất đai, đánh giá chứng cứ gặp nhiều khó khăn, vướng mắc; đương sự thường không hợp tác khi Tòa án triệu tập hoặc khi tiến hành thẩm định, định giá tài sản tranh chấp. Tuy nhiên, để khắc phục những khó khăn trên, Tòa án đã tập trung thực hiện tốt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải quyết, nâng cao chất lượng công tác xét xử, làm tốt công tác hoà giải, số lượng vụ án hòa giải thành cao đã góp phần củng cố khối đại đoàn kết trong nội bộ nhân dân, ổn định chính trị xã hội.

## **1.3. Án hôn nhân và gia đình**

Thụ lý 74 vụ, giảm 12 vụ so với năm 2020. Đã giải quyết 73/74 vụ, đạt tỷ lệ 98,6%. Trong đó: Công nhận sự thỏa thuận của đương sự: 49/73 vụ, đạt tỷ lệ 67%; Đình chỉ giải quyết vụ án: 13/73 vụ, đạt tỷ lệ 17,8%; xét xử 09/73 vụ, chiếm tỷ lệ 12,3%.

Trong việc giải quyết các vụ, việc hôn nhân và gia đình, mâu thuẫn phổ biến

<sup>2</sup> 02 vụ, 12 bị cáo, về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”; 01 vụ, 01 bị cáo, về tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy”, với tổng hình phạt 36 năm tù; phạt tiền 70.000.000 đồng; bồi thường 346.358.963 đồng; tịch thu tang vật vi phạm.

<sup>3</sup> Tranh chấp hợp đồng vay tài sản: 42 vụ; Tranh chấp hợp đồng tín dụng: 22 vụ; Tranh chấp về quyền sử dụng đất: 02 vụ; Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng QSD đất: 03 vụ; Yêu cầu tuyên bố HĐCNQSDĐ vô hiệu: 01 vụ; Tranh chấp đòi lại quyền sử dụng đất bị lấn chiếm và yêu cầu tuyên bố HĐCNQSDĐ vô hiệu: 01 vụ; Chia di sản thừa kế: 01 vụ; Tranh chấp về quyền sở hữu trước kết quả bán đấu giá tài sản và thực hiện nghĩa vụ sau kết quả bán đấu giá tài sản; 01 vụ; Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại về tài sản: 01 vụ.

nhất là do người chồng không tôn trọng người vợ, không có trách nhiệm với gia đình, một số trường hợp có hành vi bạo lực gia đình. Khi Tòa án giải quyết thì trốn tránh, không hợp tác nên khó khăn trong việc giải quyết vụ án. Mặc dù vậy, Thẩm phán luôn kiên trì và thực hiện tốt công tác hòa giải nên nhiều vụ án đương sự đã tự nguyện rút đơn hoặc thỏa thuận việc giải quyết vụ án mà không phải mở phiên tòa xét xử.

#### **1.4. Án Kinh doanh thương mại**

Thụ lý 01 vụ<sup>4</sup>, giảm 03 vụ so với năm 2020. Đã giải quyết, đình chỉ do nguyên đơn rút đơn khởi kiện: 01 vụ, đạt tỷ lệ 100%.

#### **1.5. Án Lao động: Không có.**

#### **1.6. Án Hành chính: Không có.**

**2. Công tác xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính:** Không có.

**3. Công tác xét miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước:** Không có.

#### **4. Công tác triển khai Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án**

Kể từ ngày Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án có hiệu lực (01/01/2021), đơn vị đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện luật và các văn bản hướng dẫn. Đã bổ nhiệm 01 Hòa giải viên đáp ứng đầy đủ trình độ chuyên môn theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã chuyển sang Hòa giải, đối thoại 43 vụ, việc. Kết quả: Thẩm phán phụ trách hòa giải ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành 13 vụ, việc; chấm dứt hòa giải do người khởi kiện rút đơn khởi kiện 10 vụ, việc; chấm dứt hòa giải và chuyển sang thụ lý theo thủ tục tố tụng 12 vụ, việc; còn 08 vụ, việc đang giải quyết theo quy định.

#### **5. Công tác thi hành án hình sự**

Tòa án đã ra quyết định thi hành án đối với 60 bị án, ủy thác cho Tòa án có thẩm quyền ra quyết định thi hành án đối với 10 bị án, đảm bảo đúng thời hạn luật định. Tòa án thường xuyên phối hợp với Viện kiểm sát và cơ quan Thi hành án hình sự rà soát danh sách những người đã có quyết định thi hành án phạt tù hiện còn tại ngoại để đơn đốc bắt thi hành án và quản lý đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ ở địa phương.

#### **6. Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo**

Lãnh đạo Tòa án đã thực hiện nghiêm túc quy định về việc tiếp công dân định kỳ hàng tháng tại trụ sở cơ quan. Cơ quan có bố trí phòng tiếp công dân, phân công cán bộ trực tiếp công dân và đầy đủ sổ sách theo đúng quy định.

---

<sup>4</sup> Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Trong năm 2021, đơn vị chỉ có công dân đến nộp đơn khởi kiện các vụ, việc theo tố tụng dân sự, không có công dân nộp đơn khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động của công chức và đơn vị.

## **7. Công tác Hội thẩm nhân dân**

Tòa án đã hiệp thương với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện đề nghị Hội đồng nhân dân huyện bầu 23 Hội thẩm nhân dân và Trưởng, Phó Đoàn Hội thẩm nhiệm kỳ 2021-2026.

Có 88 lượt Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử. Các Hội thẩm nhân dân đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, giành thời gian để nghiên cứu hồ sơ, thảo luận trao đổi nội dung cần xét hỏi làm rõ tại phiên tòa, bảo đảm việc xét xử thực hiện đúng theo tinh thần cải cách tư pháp, nguyên tắc độc lập xét xử và chỉ tuân theo pháp luật, góp phần tích cực vào kết quả công tác ngành Tòa án.

Bên cạnh đó, đơn vị còn phối hợp với Đoàn Hội thẩm tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, qua đó phát huy được ưu điểm và kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế của Hội thẩm nhân dân khi tham gia hoạt động tố tụng tại Tòa án.

## **8. Công tác khác**

Thực hiện Nghị quyết 04 của Tỉnh ủy, đơn vị đã phân công cán bộ xuống thôn kết nghĩa, phối hợp với chính quyền địa phương nắm bắt tình hình, an ninh trong thôn; tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của nhân dân, quan tâm thăm hỏi các ngày lễ, tết<sup>5</sup>.

Tòa án đã làm tốt công tác xã hội, các phong trào quyên góp ủng hộ các quỹ xã hội, từ thiện<sup>6</sup>; ủng hộ quỹ Covid-19 và người dân di chuyển về quê đi qua địa bàn huyện do dịch Covid-19<sup>7</sup>.

## **9. Đánh giá chung các mặt công tác**

### **9.1. Ưu điểm:**

Trong năm, do tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 nên việc thu thập chứng cứ, tham gia tố tụng của đương sự ở địa phương có dịch bệnh gặp nhiều khó khăn. Nhưng với việc tổ chức thực hiện quyết liệt nhiều giải pháp, hiệu quả, sát với thực tế, đơn vị đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của ngành; tỷ lệ giải quyết các loại án đạt 96%; tỷ lệ hòa giải thành đạt 94%, không để xảy ra việc kết án oan người không có tội hoặc bỏ lọt tội phạm. Chất lượng xét xử, thi hành án hình sự được đảm bảo, góp phần vào việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Cùng với tăng cường công tác nghiệp vụ xét xử, Tòa án đã thực hiện nhiều giải pháp để đổi mới các thủ tục hành chính tư pháp, ứng dụng công

<sup>5</sup> Trong năm 2021, đã tổ chức hoạt động “Ngày hội bánh chưng xanh”; tổ chức phát quà trung thu cho các cháu thiếu niên, nhi đồng ... với giá trị 4.000.000 đồng. Trao tặng Thôn Đăk Rao Nhỏ 01 bộ bàn, ghế làm việc và 11 ghế băng hội trường.

<sup>6</sup> Ủng hộ quỹ tình thương ngành, quỹ thiên tai, bão lụt, vì người nghèo, mái ấm công đoàn ... số tiền 6.617.000 đồng.

<sup>7</sup> Ngoài hai đợt ủng hộ quỹ Covid 19 qua UBMTTQVN huyện số tiền 3.218.000 đồng, cán bộ, đảng viên còn ủng hộ người dân di chuyển về quê đi qua địa bàn huyện do dịch Covid-19, thông qua Nhóm Kết nối yêu thương huyện Đăk Tô, với số tiền 3.500.000 đồng.

nghe thông tin vào các quy trình, thủ tục hành chính hỗ trợ cho hoạt động xét xử tại Tòa án.

## **9.2. Hạn chế, thiếu sót, nguyên nhân và giải pháp khắc phục**

- **Hạn chế, thiếu sót:** Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Tòa án cũng còn một số khuyết điểm, thiếu sót, cụ thể là:

Vẫn còn có vụ, việc dân sự, Thẩm phán không dự liệu được đầy đủ tài liệu, chứng cứ cần thu thập nên phải nhiều lần bổ sung thu thập tài liệu, chứng cứ.

Việc công bố bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử Tòa án còn chậm so với thời gian quy định. Việc chậm gửi bản án, quyết định vẫn còn xảy ra.

### **- Nguyên nhân:**

Khối lượng công việc ngày càng nhiều, tính chất phức tạp ngày càng tăng, trong khi đó biên chế giảm tạo áp lực lớn cho Thẩm phán và Thư ký.

Do Thẩm phán lập kế hoạch xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ không đầy đủ nên phải bổ sung thu thập tài liệu chứng cứ nhiều lần.

Một số Thư ký chưa sắp xếp thời gian phù hợp nên còn một số bản án, quyết định chậm được công bố trên cổng thông tin điện tử Tòa án hoặc chuyển giao không kịp thời.

### **- Giải pháp khắc phục:**

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát Thẩm phán, Thư ký. Sau khi thụ lý vụ án phải lập kế hoạch đầy đủ trước khi tiến hành biện pháp xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ; kịp thời công bố, chuyển giao bản án, quyết định đúng thời hạn.

## **II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2022**

Đề hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và các chỉ tiêu, yêu cầu mà nghị quyết của Quốc hội đề ra, các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án trong năm 2022 được xác định là:

1. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng. Quán triệt và tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội lần thứ XVI của Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội lần thứ XVII của Đảng bộ huyện, Nghị quyết số 96/2019/QH14 của Quốc Hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chiến lược cải cách tư pháp theo Nghị quyết số 49 -NQ/TW và Kết luận số 92-KL/TW của Bộ Chính trị, nhất là đổi mới hoạt động xét xử theo tinh thần cải cách tư pháp.

2. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc.

3. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ,

việc; thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng. Tỷ lệ giải quyết, xét xử các vụ án hình sự đạt từ 90% trở lên; giải quyết, xét xử các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động đạt từ 85% trở lên; giải quyết, xét xử các vụ án hành chính đạt từ 65% trở lên; xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân đạt từ 99% trở lên.

Chú trọng làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ việc dân sự và công tác đối thoại trong giải quyết các vụ án hành chính. Không để các vụ án quá thời hạn chuẩn bị xét xử do nguyên nhân chủ quan của Tòa án; bảo đảm xét xử nghiêm minh, khách quan, công bằng, đúng pháp luật; không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm; thực hiện tốt công tác thi hành án hình sự. Tăng cường tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm. Nâng cao chất lượng bản án, quyết định của Tòa án. Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn nghiệp vụ và trong hoạt động quản lý, điều hành; tiếp tục đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp, đảm bảo công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án.

5. Xây dựng kế hoạch cụ thể hóa phong trào thi đua “Vì Công lý” bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm tình hình của cơ quan. Tổng kết phong trào thi đua, chú trọng biểu dương, khen thưởng công chức và người lao động. Thực hiện việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình, khắc phục những tồn tại, khuyết điểm sau kiểm điểm tự phê bình của cán bộ, đảng viên.

Trên đây là Báo cáo công tác năm 2021 và nhiệm vụ công tác năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND huyện;
- Ban Pháp chế HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu VP.



**Nguyễn Bá Bình**